

Bản án số: 16/2021/HNGĐ-ST

Ngày: 19-11-2021.

V/v ly hôn.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Hồng Phương.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đinh Thanh Hải.

Bà Hà Thị Dung.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Thanh Thúy - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa:
Bà Đỗ Thị Thu Thủy – Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 11 năm 2021, tại Hội trường Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 08/2021/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 5 năm 2021 về việc ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 16/2021/QĐXX-ST ngày 08 tháng 11 năm 2021 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị C, sinh năm 1974.

Nơi đăng ký HKTT: Tổ 4, phường Q.V, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên. Có mặt.

2. Bị đơn: Anh Nguyễn Hán Tr, sinh năm 1947.

Địa chỉ: 82481 MittenWald, Cộng Hòa liên bang Đức. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn xin ly hôn, bản tự khai và tại phiên tòa, nguyên đơn Chị Nguyễn Thị C trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị và Anh Nguyễn Hán Tr kết hôn tháng 12 năm 2015 trên cơ sở tự nguyện, không bị ai ép buộc và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên, Việt Nam. Sau khi kết hôn được 03 ngày thì anh Tr đã trở về bên Đức để sinh sống và làm việc. Vợ chồng xa cách nhau. Chị C không sang Đức để vợ chồng đoàn tụ được, anh Tr cũng không về Việt Nam chung sống với chị. Từ khi anh Tr trở về Đức sinh sống đến nay đã 6 năm, vợ chồng ly thân. Nay Chị C xác định tình cảm vợ chồng không còn, đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Tr để ổn định cuộc sống.

Về con chung: Không có.

Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại văn bản trả lời quan điểm giải quyết vụ án ly hôn của bị đơn Anh Nguyễn Hán Tr gửi Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên, Việt Nam. Anh Tr xác định:

Về thời gian kết hôn, tình trạng hôn nhân phù hợp với lời khai của Chị Nguyễn Thị C. Về quan hệ hôn nhân, anh Tr xác định sau khi kết hôn, ngày 31/12/2015 anh phải trở về Đức công tác, hoàn cảnh éo le, không được sống hạnh phúc bên nhau, anh đã làm đủ mọi thủ tục để vợ chồng đoàn tụ nhưng Đại sứ quán Đức đã bác bỏ đơn đề nghị. Anh luôn yêu thương vợ, tình cảm vợ chồng không thay đổi, anh luôn tôn trọng ý kiến của vợ anh và đề nghị quý Tòa chấp nhận ý kiến của vợ anh.

Về con chung: không có.

Về tài sản chung, nợ chung của vợ chồng: Không có, không đề nghị Tòa án xem xét, giải quyết.

Hiện nay, do anh đang ở nước ngoài không về Việt Nam được nên anh đề nghị Tòa án xem xét giải quyết vắng mặt tại phiên tòa.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử: Tuân thủ đúng các quy định của pháp luật. Về đường lối giải quyết vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Chị Nguyễn Thị C cho Chị C được ly hôn với Anh Nguyễn Hán Tr. Con chung: Không có. Tài sản chung, nợ chung hai bên đều xác định không có, không đề nghị tòa án giải quyết. Chị C phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, sau khi nghe ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Đây là vụ án ly hôn thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án được quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng Dân sự. Bị đơn hiện đang sinh sống và làm việc tại Cộng hòa liên bang Đức. Theo quy định tại Điều 37 của Bộ luật tố tụng Dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên.

Bị đơn hiện cư trú tại Cộng hòa liên bang Đức, không đến Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên để tham gia tố tụng. Căn cứ Điều 207 Bộ luật tố tụng Dân sự, Tòa án không tiến hành hòa giải được. Bị đơn đã nhận được đầy đủ các văn bản tố tụng của Tòa án và có đơn xin xét xử vắng mặt tại phiên tòa. Căn cứ Điều 228; Điều 477 của Bộ luật tố tụng dân sự. Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định.

Văn bản trả lời quan điểm giải quyết vụ án ly hôn của Anh Nguyễn Hán Tr chưa có xác nhận của Cơ quan có thẩm quyền tại Cộng Hòa Liên bang Đức. Ngày 08/10/2021 Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên ra Quyết định trưng cầu giám định đối với chữ viết trong văn bản trả lời của Anh Nguyễn Hán Tr làm căn cứ cho việc giải quyết vụ án.

Tại kết luận giám định số 1496/KL-KTHS ngày 21/10/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thái Nguyên đã kết luận: Chữ viết trên mẫu cần giám định so với chữ viết Nguyễn Hán Tr trên mẫu so sánh do cùng một người

viết ra. Như vậy có đủ căn cứ xác định văn bản trả lời quan điểm nêu trên là của anh Nguyễn Hán Tr viết ra.

[2] Về nội dung: Chị Nguyễn Thị C và Anh Nguyễn Hán Tr kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên, Việt Nam là hôn nhân hợp pháp.

Nguyên nhân vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, theo Chị C trình bày: Sau khi kết hôn do anh Tr phải trở về bên Đức để sinh sống và làm việc, vợ chồng sống xa nhau, Chị C không thể sang Đức để chung sống cùng anh Tr nên tình cảm vợ chồng bị rạn nứt, vợ chồng ly thân đến nay là 6 năm. Nay Chị C xác định tình cảm vợ chồng giữa chị và anh Tr không còn và đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Tr. Anh Tr cũng đề nghị Tòa án chấp nhận ý kiến của vợ anh.

Xét thấy, tình cảm vợ chồng giữa Chị Nguyễn Thị C và Anh Nguyễn Hán Tr không thể hàn gắn do khoảng cách địa lý xa nhau. Nên chấp nhận đơn xin ly hôn của Chị C. Cho Chị C được ly hôn với anh Tr là có căn cứ, phù hợp Luật Hôn nhân và Gia đình Việt Nam.

[3] Về con chung: Chị C và anh Tr đều xác định chưa có con chung.

[4] Tài sản chung và nợ chung: Chị C, anh Tr đều xác định không có.

[5] Án phí: Chị C phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Về lệ phí chi phí tố tụng: Chị C phải chịu 4.160.000 đồng lệ phí giám định và chi phí về việc ủy thác tư pháp sang nước ngoài. (Chị C đã nộp đủ và chi hết).

[6]. Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên tại phiên tòa là có căn cứ.

Bởi các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Điều 28; Điều 37; Điều 39 và Điều 147 của Bộ luật tố tụng Dân sự; Điều 51; 56 và Điều 127 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của Chị Nguyễn Thị C đối với Anh Nguyễn Hán Tr.

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị C được ly hôn với Anh Nguyễn Hán Tr.

2. Về con chung: Không có.

3. Tài sản chung, nợ chung: Không giải quyết.

4. Án phí: Chị Nguyễn Thị C phải chịu 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm sung quỹ nhà nước, được trừ vào số tiền 300.000đ tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0000017 ngày 05/5/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự tỉnh Thái Nguyên.

Về lệ phí, chi phí tố tụng: Chị C phải chịu 4.160.000 đồng lệ phí giám định chữ viết và chi phí ủy thác tư pháp sang nước ngoài (Chị C đã nộp đủ và chi hết).

Chị C được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, Anh Nguyễn Hán Tr được quyền kháng cáo bản án trong hạn một tháng kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh;
- Cục THADS tỉnh;
- UBND tỉnh TN;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Lê Thị Hồng Phương